

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày 22-10-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Thương.

Bà Tạ Thị Hương.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Ngọc Tiến - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đức Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020, đối với:

- **Bị cáo:** Vũ Văn H, sinh ngày 27/6/1982. ĐKKHKT: Khu A, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương; chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; con ông Vũ Đình N và con bà Hoàng Thị L (đều đã chết); có vợ là Vũ Thị Th, sinh năm 1987 (đã ly hôn năm 2017); có 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ từ ngày 23/6/2020 đến ngày 25/6/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Bá Q, sinh năm 1983; vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** Anh Phạm Văn T, sinh năm 1990; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 23/6/2020 H điều khiển xe mô tô BKS: 16N1- 6592 từ chỗ làm ở phường T, quận Hồng Bàng đến khu vực đường tàu thuộc quận Lê Chân gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy Heroine với giá 50.000 đồng. Mua xong, H cất gói ma túy vào ví da màu đen để trong túi quần bên phải phía sau rồi điều khiển xe mô tô đi sang quận D để lấy

tiền hộ bạn tên Long (chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể) và tìm nơi để sử dụng ma túy, trên đường đi H dừng lại chia gói ma túy vừa mua làm hai phần, một phần cho vào 01 gói giấy bạc rồi cho vào gói giấy màu vàng gói lại. H đi tiếp đến đường P thuộc Tổ dân phố Tr, phường A thì bị lực lượng Công an quận D phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng vào hồi 09 giờ 50 phút cùng ngày.

Tại Kết luận giám định số 392/KLGD-MT ngày 25/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Văn H có trọng lượng 0,12 gam là loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Văn H khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 392/PC09 là ma túy còn lại sau giám định và 01 ví da màu đen chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận D quản lý; 01 xe mô tô 16N1-6592, kết quả xác minh biển kiểm soát là của 01 xe mô tô khác bị mất trộm tại xã H, huyện Thủy Nguyên vào tháng 3/2020, Cơ quan điều tra đã có công văn đề chuyển giao biển kiểm soát này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T xử lý theo thẩm quyền, còn xe mô tô có số khung LWGXCHL05Y1019889 và số máy VTMAR150FMHA003865 H khai thuê xe của ông Bùi Văn Ứ, sinh năm 1958, trú tại: Số 5 lô 7 Tổ dân phố K, phường S, quận H từ ngày 19/6/2020 nhưng ông Ứ không nhận đã cho H thuê xe mô tô này. Do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra Công an quận D tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô này để xác minh, làm rõ có căn cứ xử lý sau.

Người phụ nữ bán ma túy cho Vũ Văn H, quá trình điều tra chưa xác định được căn cước lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSDK ngày 06-10-2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận D đã truy tố Vũ Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn H với mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì điều kiện kinh tế khó khăn.

Ngoài ra, còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 50 phút, ngày 23/6/2020 trên đường P thuộc Tổ dân phố Tr, phường A, quận D, Vũ Văn H bị bắt quả tang khi có hành vi cất giấu trái phép 0,12 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân quận D truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn đối với toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và là tác nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mặc dù, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhưng về nhân thân, bị cáo đang là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo tuy nhận thức được việc tàng trữ để sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, trật tự an toàn xã hội nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận D đang quản lý 01 phong bì niêm phong số 392/PC09 là số ma túy còn lại sau giám định, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và 01 ví da màu đen đã cũ là vật bị cáo dùng để cất giấu ma túy

không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Vũ Văn H 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-6-2020.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng số ma túy còn lại sau giám định và 01 ví da màu đen đã cũ (theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 20-10-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp, miễn giảm, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vũ Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND quận D;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan Điều tra Công an quận D;
- Cơ quan THAHS quận D;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CATP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- Sở Tư pháp;
- Trại Tạm giam CATP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Song Hải